ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

**ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HÀ NỘI**

**\***

**BÀI THU HOẠCH**

**KHÓA BỒI DƯỠNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**

**CHO ĐỐI TƯỢNG KẾT NẠP ĐẢNG K50A**

CÂU HỎI:

1. Anh (chị) háy cho biết nội dung cơ bản của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và những điều Đảng viên không được làm theo quy định của Bộ chính trị

2. Qua lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng anh (chị) cho biết quan điểm của mình về vai trò của người Đảng viên trong tập thể mà anh(chị) đang công tác

*Họ và tên: Phương Trung Đức*

*Ngày sinh: 19/02/1999*

*Nơi sinh: thị trấn Lương Sơn – huyện Lương Sơn – tỉnh Hòa Bình*

Nghề nghiệp: Sinh viên

*Chi bộ: Sinh viên 3*

*Đảng bộ:* Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

*Số ĐT 0979336552*

**Hà Nội, 12/2021**

**Câu hỏi**

**Câu 1:** Anh (chị) hãy cho biết nội dung chính của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và những điều Đảng viên không được làm theo quy định của Bộ Chính trị?

**Câu 2:** Qua lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, anh (chị) cho biết quan điểm của mình về vai trò của người Đảng viên trong tập thể mà anh (chị) đang công tác?

**Câu 1: Nội dung chính của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và những điều Đảng viên không được làm theo quy định của Bộ chính trị?**

***A. Những nội dung chính của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam***

Điều lệ Đảng là văn bản pháp lý cơ bản của Đảng, xác định tôn chỉ, mục đích, hệ tư tưởng, các nguyên tắc về tổ chức, hoạt động, cơ cấu bộ máy của Đảng; quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của đảng viên và của tổ chức đảng các cấp. Mục đích của việc xây dựng Điều lệ Đảng là nhằm thống nhất tư tưởng, tổ chức và hành động trong toàn Đảng, thực hiện mục tiêu của Đảng. Điều lệ Đảng do Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng thông qua và ban hành. Mọi tổ chức đảng và đảng viên đều phải chấp hành Điều lệ Đảng.

**\*Tóm tắt nội dung của Điều lệ Đảng**

***1. Nội dung phần mở đầu***

Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam do Đại hội X thông qua có tiêu đề phần mở đầu là ''Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng'', trình bày khái quát về Đảng và những vấn đề cơ bản nhất về xây dựng Đảng. Nội dung cụ thể như sau:

*- Khái quát quá trình lịch sử Đảng,* Điều lệ viết: “Đảng Cộng sản Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, đã lãnh đạo nhân dân tiến hành Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (nay là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam), đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược, xoá bỏ chế độ thực dân phong kiến, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc nền độc lập của Tổ quốc''.

*- Về bản chất của Đảng,* Điều lệ ghi: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc”.

*- Về mục tiên của Đảng,* Điều lệ nói rõ: ''Mục đích của Đảng là xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, không còn người bóc lột người, thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản''.

*- Về nền tảng tư tưởng của Đảng,* Điều lệ khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại, nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân''.

*- Về tổ chức và nguyên tắc cơ bản hoạt động của Đảng,* Điều lệ quy định: ''Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, giữ mối quan hệ mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”.

*- Về vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị,* Điều lệ xác định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân; dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, đoàn kết và lãnh đạo nhân dân tiến hành sự nghiệp cách mạng. Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy. Đảng lãnh đạo, tôn trọng và phát huy vai trò của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”.

*- Về quan điểm quốc tế của Đảng,* Điều lệ nói rõ: “Đảng kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc kế trong sáng của giai cấp công nhân, góp phần tích cực vào sự nghiệp hoà bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân dân thế giới''.

*- Về công tác xây dựng Đảng,* Điều lệ xác định: ''Đảng Cộng sản Việt Nam được xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo cách mạng của Đảng”.

Những nội dung trên thể hiện một cách đúng đắn và sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về tiêu chí một đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, phù hợp với tình hình và nhiệm vụ của Đảng trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta như Cương lĩnh chính trị của Đảng đã vạch ra.

***2. Các chương của Điều lệ Đảng***

*Chương I: Đảng viên*

Chương này có tám điều, là chương rất quan trọng của Điều lệ Đảng, xác định vị trí, vai trò, quy định tiêu chuẩn của người đảng viên; điều kiện được xem xét để kết nạp Đảng; nhiệm vụ và quyền của đảng viên; thủ tục kết nạp người vào Đảng; phát triển và quản lý thẻ đảng viên, quản lý hồ sơ đảng viên, điều kiện được giảm, miễn công tác và sinh hoạt Đảng cũng như xoá tên trong danh sách đảng viên...

*Chương II: Nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng.*

Chương này có sáu điều, khẳng định: Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ; những nội dung cơ bản của nguyên tắc đó; hệ thống tổ chức của Đảng được lập tương ứng với hệ thống tổ chức hành chính của Nhà nước.

Chương II còn quy định chức năng, nhiệm vụ của cấp uỷ các cấp trong việc triệu tập đại hội từng cấp khi hếtnhiệm kỳ; tiêu chuẩn và số lượng cấp uỷ viên; phê chuẩn cấp uỷ và những cơ quan tham mưu giúp cấp uỷ mỗi cấp.

*Chương III và IV. Cơ quan lãnh đạo của Đảng ở cấp Trung ương và ở địa phuơng.*

Hai chương này có sáu điều, bao gồm những quy định về đại hội Đảng các cấp, về bầu cử cơ quan lãnh đạo của tổ chức đảng các cấp và nhiệm vụ của các cơ quan đó.

*Chương V. Tổ chức cơ sở đảng.*

Chương V có bốn điều, quy định ba nội dung lớn về tổ chức cơ sở đảng:

Xác định vị trí của tổ chức cơ sở đảng là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở; Quy định điều kiện thành lập và những nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng và của chi bộ; việc bầu đảng uỷ viên và chi uỷ viên; Quy định về nhiệm kỳ đại hội của tổ chức cơ sở đảng và chi bộ trực thuộc đảng uỷ cơ sở.

*Chương VI: Tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam*

Chương này có năm điều, quy định về tổ chức đảng trong Quân đội và Công an, nằm trong hệ thống tổ chức chung của Đảng. Điều lệ Đảng xác định sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang.

*Chương VII: Công tác kiểm tra giám sát cơ Đảng uỷ bốn kiểm tra các cấp.*

*-* Chương này có bốn điều, xác định vị trí công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng; nội dung công tác kiểm tra, giám sát; nhiệm vụ của công tác kiểm tra, giám sát cấp uỷ các cấp.

*Chương VIII: Khen thưởng và kỷ luật.*

Chương này có bảy điều, quy định mục đích, hình thức và thẩm quyền thi hành khen thưởng và kỷ luật.

*Chương IX. Đảng lãnh đạo Nhà nước và đoàn thể chính trị - xã hội.*

Chương này có ba điều, quy định rõ nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng với Nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội, nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và các đoàn thể chính trị - xã hội.

*Chương X. Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.*

Chương này có hai điều, nêu rõ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Đoàn Thanh niên cũng là một đoàn thể nhân dân, nhưng Đoàn Thanh niên là đội dự bị tin cậy của Đảng, thường xuyên bổ sung lực lượng trẻ cho Đảng kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng, nên Điều lệ dành một chương riêng nói về sự lãnh đạo của Đảng với Đoàn Thanh niên.

*Chương XI: Tài chính của Đảng.*

Chương này chỉ có một điều, quy định rõ tài chính của Đảng gồm: đảng phí do đảng viên đóng, từ ngân sách nhà nước và các khoản thu khác; thực hiện nguyên tắc, chế độ thu chi, quản lý tài chính... theo những quy định thống nhất của Ban Chấp hành Trung ương.

*Chương XII: Chấp hành Điều lệ Đảng.*

Chương này có hai điều, quy định mỗi đảng viên và tổ chức của Đảng phải chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ Đảng và kịp thời đấu tranh chống mọi biểu hiện vi phạm. Chỉ Đại hội đại biểu toàn quốc mới có quyền sửa đổi Điều lệ Đảng.

***B. Những điều Đảng viên không được làm theo quy định của Bộ Chính trị:***

Để tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng và giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, không cho lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm. Cụ thể gồm 19 điều như sau:

**Điều 1:** Nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép.

**Điều 2:** Không chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử các chức danh của tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép.

**Điều 3:** Phản bác, phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; không thực hiện trách nhiệm nêu gương; chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi; "tư duy nhiệm kỳ", đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa rời quần chúng.

**Điều 4:** Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, tuyên truyền, tán phát hoặc xúi giục người khác tuyên truyền, tán phát thông tin, tài liệu dưới mọi hình thức để truyền bá những thông tin, quan điểm trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

**Điều 5:** Viết bài hoặc cung cấp tài liệu cho người khác viết, nói, cho đăng tải tin, bài sai sự thật, không đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định. Sáng tác, sản xuất, tàng trữ, tán phát các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật không lành mạnh, trái thuần phong mỹ tục Việt Nam, mang tính kích động gây ảnh hưởng xấu trong xã hội; tán phát bài viết, bài nói, phỏng vấn, hồi ký, phim, ảnh không đúng quy định.

**Điều 6:** Tố cáo có nội dung mang tính bịa đặt; cùng người khác viết, ký tên trong đơn tố cáo; viết đơn tố cáo giấy tên, mạo tên. Gửi hoặc tán phát đơn khiếu nại, tố cáo dưới mọi hình thức đến nơi không có thẩm quyền giải quyết.

Đe doạ, trù dập, trả thù người khiếu nại, tố cáo; không thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật về bảo vệ người tố cáo, phê bình, góp ý; kích động, xúi giục, mua chuộc, cưỡng ép người khác khiếu nại, tố cáo.

**Điều 7:** Tổ chức, tham gia các tổ chức, hội trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; biểu tình, tụ tập đông người gây mất trật tự, an ninh.

**Điều 8:** Tổ chức, xúi giục, tham gia các hoạt động bè phái, cục bộ gây mất đoàn kết nội bộ. Lợi dụng việc phản ánh, góp ý kiến đối với Đảng, Nhà nước để đả kích, vu cáo, xúc phạm, nhận xét, đánh giá tùy tiện đối với tổ chức, cá nhân.

**Điều 9:** Báo cáo, lập hồ sơ, kê khai lý lịch, kê khai tài sản, thu nhập không trung thực. Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận giả, không hợp pháp; nhập quốc tịch, chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

**Điều 10:** Chủ trì, tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện không đúng quy định trong quản lý đầu tư, xây dựng, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước.

**Điều 11:** Vi phạm đạo đức công vụ, bao che, báo cáo sai sự thật khi thực hiện nhiệm vụ; thiếu trách nhiệm để cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân do mình trực tiếp quản lý xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các vi phạm khác. Không báo cáo, không xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Can thiệp, tác động hoặc để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng) và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi. Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**Điều 12:** Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động dưới mọi hình thức đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

**Điều 13:** Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

**Điều 14:** Tham ô, đưa, nhận, môi giới hối lộ hoặc lợi dụng vị trí công tác để môi giới, hối lộ dưới mọi hình thức; tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật.

**Điều 15:** Tặng, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định sai, có lợi riêng cho bản thân hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

**Điều 16:** Không thực hành tiết kiệm, để xảy ra thất thoát, lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công trái quy định.

**Điều 17:** Can thiệp, tác động để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng), bản thân và người khác đi du lịch, học tập, chữa bệnh bằng nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến ngành, lĩnh vực theo dõi, quản lý.

**Điều 18:** Tổ chức, tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; sử dụng các chất ma tuý; sử dụng rượu, bia không đúng quy định hoặc đến mức bê tha và các tệ nạn xã hội khác. Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình xa hoa, lãng phí hoặc nhằm mục đích vụ lợi. Thờ ơ, vô cảm với các hành vi sai trái trong xã hội; có hành vi bạo lực trong gia đình; vi phạm chính sách dân số; sống chung với người khác như vợ chồng, vi phạm quy định về kết hôn với người nước ngoài.

**Điều 19:** Mê tín, hoạt động mê tín; ủng hộ hoặc tham gia các tôn giáo bất hợp pháp hoặc lợi dụng các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng để trục lợi.

Đảng viên vi phạm quy định này phải được xử lý nghiêm minh, chính xác, kịp thời theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

**Câu 2: Qua lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, anh (chị) cho biết quan điểm của mình về vai trò của người Đảng viên trong tập thể mà anh (chị) đang công tác?**

Theo tôi, người Đảng viên phải gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể. Đảng viên phải biết phấn đấu, hi sinh vì lợi ích của tập thể, lợi ích của nhân dân. Bác Hồ đã từng nói nói: “*Bao nhiêu cách tổ chức và cách làm việc, đều vì lợi ích của quần chúng… Vì vậy, cách tổ chức và cách làm việc nào không phù hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi hoặc sửa lại…”*

Là người đứng đầu Đảng cầm quyền, đứng đầu Nhà nước dân chủ, ở đỉnh cao của quyền lực, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên có phong cách làm việc tập thể và dân chủ. Gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể, phát huy sức mạnh của tập thể là phương châm chỉ đạo suy nghĩ và hành động của Người.

Trong hàng trăm, hàng nghìn câu nói của Người về dân chủ đều luôn luôn nổi bật vai trò chủ động, tích cực của dân, đều luôn luôn nhất quán với tinh thần trọng dân gắn liền với trọng pháp. Chủ tịch Hồ Chí Minh rành mạch và tường minh trong những khẳng định sau đây:

Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trên thế giới không có sức mạnh nào mạnh bằng sức mạnh đoàn kết của nhân dân;

Dân chủ nghĩa là dân là chủ và dân làm chủ.

Dân chủ là của quý báu nhất trên đời của dân

Thực hành dân chủ rộng rãi sẽ là chiếc chìa khóa vạn năng để giải quyết mọi khó khăn.

Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương là do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng, đều ở nơi dân...

Người còn nhấn mạnh, trong một nước dân chủ thì nhân dân là chủ. Cán bộ, đảng viên cũng như nhiệm vụ của chính quyền ta và đoàn thể ta là phụng sự nhân dân. Nghĩa là làm đầy tớ cho dân. Dân đã có quyền làm chủ thì cũng phải thi hành nghĩa vụ của người chủ. Đây là những tóm tắt cô đọng nhất bản chất của dân chủ và quyền làm chủ, có giá trị như những định nghĩa kinh điển về dân chủ. Mấu chốt của vấn đề là ở chỗ, dân là chủ thể gốc của quyền lực. Dân ủy quyền cho Nhà nước để Nhà nước thực hiện quyền lực nhân dân, phụng sự lợi ích, nhu cầu và cả ý chí của dân. Đảng cũng chỉ vì dân mà tồn tại.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt mình trong tập thể, lắng nghe ý kiến của tập thể, phát huy sức mạnh của tập thể, nhận trách nhiệm cá nhân và hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể giao phó và tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Người luôn đòi hỏi cán bộ, đảng viên trước hết là những người lãnh đạo phải có tác phong tập thể dân chủ thực sự. Bởi vì mọi sự giả tạo đều làm suy yếu, thậm chí phá vỡ tập thể, mọi thói hình thức chủ nghĩa sớm muộn sẽ làm xói mòn, thậm chí triệt tiêu dân chủ.

***Trước hết*,** theo Hồ Chí Minh, mọi cán bộ, đảng viên phải gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể, đặt mình trong tập thể, lắng nghe ý kiến của tập thể đồng thời tinh thần ấy cũng thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của Người. Hồ Chí Minh không bao giờ đặt mình cao hơn tổ chức, ở ngoài sự kiểm tra, giám sát của tổ chức, mà luôn luôn tranh thủ bàn bạc với tập thể. Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Chính phủ và Quốc hội, khi cần thiết, triêu tập cả Hội nghị chính trị đặc biệt – một hình thức Diên Hồng của thời đại mới – để xin ý kiến các đại biểu quốc dân.

Khi bàn về cách làm và xuất bản loại sách *Người tốt, việc tốt* với một số cán bộ, Người nói: “*Bác muốn bàn luận dân chủ, các chú có ý kiến gì trái với Bác thì cứ cãi, nhất trí rồi về làm mới tốt được. Không nên: Bác nói gì, các chú cứ ghi vào sổ mà trong bụng thì chưa thật rõ, rồi các chú không làm, hay làm một cách qua loa”.*

Người yêu cầu lắng nghe ý kiến của đảng viên, của nhân dân, của những người “*không quan trọng*”. Muốn thế, người lãnh đạo phải đề cao, mở rộng dân chủ, từ dân chủ trong Đảng đến dân chủ trong các cơ quan đại biểu của người dân. Người năng đi xuống cơ sở, để lắng nghe ý kiến của cấp dưới và của quần chúng, chứ không phải để huấn thị.

Do đó, theo Người, phải biết động viên, khuyến khích “*Khiến cho cán bộ cả gan nói, cả gan đề ra ý kiến*”, tức là phải làm cho cấp dưới không sợ nói sự thật và cấp trên không sợ nghe sự thật. Người lãnh đạo có phẩm chất đương nhiên không nói dối ai, nhưng muốn để không ai nói dối mình thì phải có phương pháp lãnh đạo tốt, có phong cách gần gũi quần chúng đi sát cơ sở. Người lãnh đạo muốn biết rõ ưu điểm, khuyết điểm của mình, muốn biết công tác của mình tốt hay xấu không gì bằng khuyên cán bộ của mình mạnh bạo đề ra ý kiến và phê bình. Như thế chẳng những không phạm gì đến uy tín của người lãnh đạo, mà lại thể hiện dân chủ thật sự trong Đảng.

***Thứ hai*,** là phải mở rộng dân chủ để phát huy sức mạnh của tập thể. Người thường nói: Đề ra công việc, đẻ ra nghị quyết, không khó, vấn đề là thực hiện nó. Ai thực hiện? – Tập thể, quần chúng. Vì vậy, có dân chủ, bàn bạc tập thể mới cùng thông suốt, nhất trí, mới cùng quyết tâm thực hiện, tránh được “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Sở dĩ xảy ra mất đoàn kết vì người đứng đầu ở nơi đó còn chuyên quyền, độc đoán, áp đặt chủ quan, trong hội nghị thì mọi người miễn cưỡng đồng tình, sau hội nghị, nếu đã không thông thì sẽ không quyết tâm thực hiện. Vì vậy, Người yêu cầu: “Phải *thực sự mở rộng dân chủ* để tất cả đảng viên bày tỏ hết ý kiến của mình”; “có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến”; “*Thực hành dân chủ* là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”. Bản thân người là tấm gương mẫu mực về thực dân chủ.

Trong công tác lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Người luôn có ý thức sử dụng sức mạnh tổng hợp của nhiều cơ quan, nhiều tổ chức, sức mạnh tập thể và sức mạnh tổng hợp của quần chúng, nhân dân. Trước khi quyết định một công việc hệ trong, Người đều hỏi lại cẩn thận và chu đáo những người đã giúp mình. Tất cả những ai đã được Bác giao việc đều cảm nhận sâu sắc điều đó.

Phong cách dân chủ Hồ Chí Minh được thể hiện từ việc lớn cho đến việc nhỏ. Chuẩn bị ra một nghị quyết hay dự thảo một văn kiện, viết một bài báo, … Người đều đưa ra thảo luận trong tập thể Bộ Chính trị, tham khảo ý kiến những người xung quanh. Người tuân thủ chặt chẽ quy trình ra quyết định: Mọi vấn đề kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao, khoa học – kỹ thuật,… Người đều huy động sự tham gia của đội ngũ trí thức, chuyên gia trong bộ máy của Đảng và Nhà nước, yêu cầu chuẩn bị kỹ, trao đổi rộng, sao cho mọi chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đều được cân nhắc kỹ, lựa chọn thận trọng, để sau khi ban hành, ít phải thay đổi, bộ sung.

***Thứ ba,*** là nhận trách nhiệm cá nhân, hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể giao phó và tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Là người đứng đầu Đảng cầm quyền, đứng đầu Nhà nước, nhưng Hồ Chí Minh thường xuyên có phong cách làm việc tập thể và dân chủ. Người giải thích: "*Tập thể lãnh đạo là dân chủ. Cá nhân phụ trách, tức là tập trung. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tức là dân chủ tập trung*".

Tác phong tập thể - dân chủ của Bác luôn luôn tạo ra được không khí làm việc hoạt bát, phấn khởi, hăng hái và đầy sáng tạo. Cương vị lãnh đạo càng cao, thì càng đòi hỏi phải có tác phong tập thể - dân chủ thật sự, chứ không phải hình thức. Bởi vì mọi sự giả tạo đều làm suy yếu, thậm chí phá vỡ tập thể. Mọi thói hình thức chủ nghĩa, sớm muộn sẽ làm xói mòn, thậm chí triệt tiêu dân chủ. Từ thực hành dân chủ cho nhân dân, đến thực hành dân chủ trong Đảng, trong cơ quan, tổ chức, phong cách dân chủ của Bác Hồ là sự thể hiện nhất quán của tư tưởng đạo đức vì dân, vì nước, như Người từng khẳng định 5 điểm đạo đức mà người đảng viên phải giữ gìn cho đúng, đó là:

- Tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân.

- Ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng.

- Vô luận trong hoàn cảnh nào cũng quyết tâm chống mọi kẻ địch, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết không chịu khuất phục, không chịu cúi đầu.

- Vô luận trong hoàn cảnh nào, cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng.

Học tập và làm theo Người, mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt mình trong tổ chức, trong tập thể, phải tôn trọng nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kỷ cương của xã hội. Mọi biểu hiện dân chủ hình thức, hay ngược lại, dân chủ quá trớn, lợi dụng dân chủ để "*kéo bè, kéo cánh*", để làm rối loạn kỷ cương, để cầu danh, trục lợi, hoặc chuyên quyền, độc đoán, đứng trên tập thể, đứng trên pháp luật, làm cho nhân dân bất bình, cần phải bị lên án và loại bỏ. Học tập đạo đức Hồ Chí Minh, tất cả vì nhân dân, mỗi cán bộ, đảng viên, dù ở bất cứ cương vị nào, phải gần dân, học dân, có trách nhiệm với dân. Phải trăn trở và thấy trách nhiệm của mình khi dân còn nghèo, đói. Không chỉ sẻ chia và đồng cam, cộng khổ với nhân dân, mà còn phải biết tập hợp nhân dân, phát huy sức mạnh của nhân dân, tổ chức, động viên, lãnh đạo nhân dân phấn đấu thoát khỏi đói, nghèo. Nhân dân là người thầy nghiêm khắc và nhân ái, luôn luôn đòi hỏi cao ở cán bộ, đảng viên, đồng thời cũng sẵn lòng giúp đỡ cán bộ, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, phát huy ưu điểm, sửa chữa sai lầm, khuyết điểm.

Học tập và làm theo phong cách dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay là một giải pháp khắc phục tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãnh phí, mất đoàn kết nội bộ; phát huy sức mạnh tập thể nhằm xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện thắng lợi mục tiêu, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.